Học máy với Python

Session 2

Tổng quan

- ☐ Triển khai Kmeans
- ☐ Sử dụng Scikit-learn:
 - > Kmeans
 - > SVMs

Triển khai Kmeans

- ☐ Nội dung chính:
 - 1. Nhắc lại thuật toán
 - 2. Ý tưởng triển khai
 - 2. Triển khai

- Input:
 - > Tập dữ liệu $R = \{r_d : d \in D\}$ với $r_d \in \mathbb{R}^{|V|}$ là biểu diễn tf-idf của d
 - > Số cụm K
- ☐ Output: $A = \{a_d : d \in D\}$ với $a_d \in \{1, 2, ..., K\}$ cho biết d được phân vào cụm nào.

Procedure:

```
> B1: Khởi tạo tâm cho K cụm: E=\{\,e_k\,\}\ với\ e_k\ là tâm của cụm\,k\ , k\in\{1,\,2,\,...,\,K\}\ và\ |\,E\,|\,=\,K\ , E\ là 1 tập con gồm K phần tử được lấy<math>^{[*]} từ R = \{r_d:d\in D\}
```

☐ Procedure:

```
> B1: Khởi tạo tâm cho K cụm: E = \{e_k\}, |E| = K
> B2: Lặp cho tới khi hội tụ:

* Với mỗi d \in D:

+ Tính similarity(r_d, e_k)

+ Gán d vào cụm k^* với k^* = \underset{k}{\operatorname{argmax}}(\operatorname{similarity}(r_d, e_k))

* Cập nhật lại E
```

- Lựa chọn điều kiện dừng:
 - > Số bước lặp vượt quá 1 ngưỡng đặt trước: iteration > max_iters
 - $> E = \{ e_k \}$ thay đổi không đáng kể:

$$|E_{\text{new}} \setminus E_{\text{old}}| < n_0 \text{ v\'oi } n_0 << K$$

- > Độ tương đồng trung bình không tăng hoặc tăng không đáng kể
 - * Độ giảm lỗi phân cụm: $S_{new} S_{old} < \varepsilon$
 - * Lỗi phân cụm: $S = \frac{1}{|D|} \sum_{r_d \in D} similarity(r_d, e_{a_d})$

- Dánh giá chất lượng phân cụm:
 - > Purity:

```
\begin{aligned} & \mathsf{purity}(\Omega,\mathbb{C}) = \frac{1}{N} \sum_{k=1,K} \max_j |\omega_k \cap c_j| \\ & \mathsf{v\acute{o}i} \; \omega_k = \{\mathsf{d} \colon \mathsf{a}_\mathsf{d} = \mathsf{k}, \, \mathsf{d} \in \mathsf{D} \} \\ & \mathsf{v\grave{a}} \; c_j = \{\mathsf{d} \colon \mathsf{label}(\mathsf{d}) = \mathsf{j}, \, \mathsf{d} \in \mathsf{D} \} \\ & \omega_k \cap c_j \colon \mathsf{t\^{a}p} \; \mathsf{h\acute{o}p} \; \mathsf{c\acute{a}c} \; \mathsf{v\check{a}n} \; \mathsf{b\acute{a}n} \; \mathsf{trong} \; \mathsf{c\acute{u}m} \; \mathsf{k} \; \mathsf{c\acute{o}} \; \mathsf{n} \mathsf{h\~{a}n} \; \mathsf{j} \end{aligned}
```

- Dánh giá chất lượng phân cụm:
 - > NMI (normalized mutual information):

$$\begin{split} \text{NMI}(\Omega,\mathbb{C}) &= \frac{I(\Omega,\mathbb{C})}{[H(\Omega) + H(\mathbb{C})]/2} \, \text{v\'oi} \, \, \mathbb{C} = \{c_0,c_1,...,c_{J-1}\}, \text{J là s\'oi l\'op} \\ \text{v\'oi} &\quad I(\Omega,\mathbb{C}) = \sum_k \sum_j \frac{|\omega_k \cap c_j|}{N} \cdot \log_{10} \frac{N \cdot |\omega_k \cap c_j|}{|\omega_k| \cdot |c_j|} \\ &\quad H(\Omega) = -\sum_k \frac{|\omega_k|}{N} \cdot \log_{10} \frac{|\omega_k|}{N} \\ &\quad H(\mathbb{C}) = -\sum_k \frac{|c_j|}{N} \cdot \log_{10} \frac{|c_j|}{N} \end{split}$$

☐ 20newsgroups dataset đã tiền xử lý:

```
0<fff>49960<fff>9370:0.0967868358288 8553:0.229793603446 7347:0.13
0<fff>51060<fff>6637:0.0264613146274 9930:0.0291134757707
0<fff>51119<fff>8648:0.16054261467 5695:0.211258519544 9671:0.6213
0<fff>51120<fff>10288:0.127635484843 9671:0.372830827488
0<fff>51121<fff>7763:0.538997270778 10255:0.195617964114 9473:0.400
0<fff>51122<fff>10030:0.0719050870906 10174:0.0610246365229 3930:0
0<fff>51123<fff>10164:0.7012549744 10288:0.170180646457 9410:0.543
0<fff>51124<fff>8717:0.172847984547 5979:0.225946768213 8475:0.7192
0<fff>51125<fff>9370:0.137114684091 9004:0.150470242337 10022:0.20
0<fff>51126<fff>10243:0.205727965198 9511:0.395948539607 8294:0.500
0<fff>51127<fff>9385:0.546772136773 10235:0.285813329788 10261:0.7
0<fff>51128<fff>9868:0.341744976285 10054:0.297276273338 9333:0.41
0<fff>51130<fff>10160:0.211947851892 9241:0.341062262272 10255:0.3
0<fff>51131<fff>10288:0.145869125535 10058:0.169030324161 9977:0.1
0<fff>51132<fff>9370:0.274229368182 10288:0.0850903232285 10135:0
```

- ☐ Mỗi cụm ta lưu trữ các thông tin sau:
 - > centroid: tâm cụm
 - > members: danh sách các điểm dữ liệu trong cụm
- ☐ Mỗi điểm dữ liệu d ta sẽ lưu trữ thông tin sau:
 - > r_d: biểu diễn tf-idf r_d của văn bản d
 - > label: newsgroup của văn bản d
 - > doc_id: tên file chứa văn bản d

- ☐ Ta sẽ xây dựng 3 lớp:
 - > 2 lớp cho lưu trữ thông tin:
 - * class Cluster
 - * class Member
 - > 1 lớp Kmeans cho triển khai thuật toán
 - * class Kmeans

class Member:

class Cluster:

```
class Cluster:
148
149
            def _ init_ (self):
                self._centroid = None
150
                self. members = []
151
152
            def reset_members(self):
153
                self._members = []
154
155
            def add_member(self, member):
156
                self._members.append(member)
157
```

class Kmeans:

```
class Kmeans:
167
            def __init__(self, num_clusters):...
168
174
175
           def load_data(self, data_path):...
203
204
            def random_init(self, seed_value):...
            def compute_similarity(self, member, centroid):...
215
            def select_cluster_for(self, member):...
217
            def update_centroid_of(self, cluster):...
228
            def stopping_condition(self, criterion, threshold):...
235
259
            def run(self, seed_value, criterion, threshold):...
288
            def compute_purity(self):...
289
            def compute_NMI(self):...
296
```

☐ Hàm khởi tạo:

Dọc dữ liệu:

```
def load_data(self, data_path):
175
                def sparse_to_dense(sparse_r_d, vocab_size):...
176
183
                with open(data_path) as f:
184
                    d_lines = f.read().splitlines()
185
                with open('../datasets/20news-bydate/words_idfs.txt') as f:
186
                    vocab_size = len(f.read().splitlines())
187
188
                self. data = []
189
                self. label_count = defaultdict(int)
190
                for data_id, d in enumerate(d_lines):
191
                    features = d.split('<fff>')
192
                    label, doc_id = int(features[0]), int(features[1])
193
                    self._label_count[label] += 1
194
                    r_d = sparse_to_dense(sparse_r_d=features[2], vocab_size=vocab_size)
195
196
                    self._data.append(Member(r_d=r_d,label=label,doc_id=doc_id))
197
```

☐ Đọc dữ liệu: Hàm sparse_to_dense

```
def sparse_to_dense(sparse_r_d, vocab_size):
    r_d = [0.0 for _ in range(vocab_size)]
    indices_tfidfs = sparse_r_d.split()
    for index_tfidf in indices_tfidfs:
        index, = int(index_tfidf.split(':')[0])
        tfidf = float(index_tfidf.split(':')[1])
        r_d[index] = tfidf
    return np.array(r_d)
```

Chạy thuật toán: Hàm run

```
def run(self, seed_value, criterion, threshold):
                self.random_init(seed_value)
263
264
                # continually update clusters until convergence
265
                self._iteration = 0
266
                while True:
267
                    # reset clusters, retain only centroids
268
                    for cluster in self._clusters:
269
                        cluster.reset_members()
270
271
                    self. new S = 0
                    for member in self._data:
272
                        max_s = self.select_cluster_for(member)
273
                        self. new S += max s
274
                    for cluster in self._clusters:
275
                        self.update_centroid_of(cluster)
276
277
                    self. iteration += 1
278
                    if self.stopping_condition(criterion, threshold):
279
                        break
280
```

Chạy thuật toán: xác định cụm cho từng điểm dữ liệu

```
def select_cluster_for(self, member):
                best_fit_cluster = None
218
                max_similarity = -1
219
                for cluster in self._clusters:
220
                    similarity = self.compute_similarity(member, cluster._centroid)
221
222
                    if similarity > max_similarity:
                        best_fit_cluster = cluster
223
                        max_similarity = similarity
224
225
                best_fit_cluster.add_member(member)
226
                return max_similarity
227
```

Chạy thuật toán: cập nhật lại tâm cụm

```
def update_centroid_of(self, cluster):
    member_r_ds = [member._r_d for member in cluster._members]
    aver_r_d = np.mean(member_r_ds, axis=0)
    sqrt_sum_sqr = np.sqrt(np.sum(aver_r_d ** 2))
    new_centroid = np.array([value / sqrt_sum_sqr for value in aver_r_d])
    cluster._centroid = new_centroid
```

☐ Chạy thuật toán: Kiểm tra điều kiện dừng — max_iters

```
237
            def stopping_condition(self, criterion, threshold):
                criteria = ['centroid', 'similarity', 'max_iters']
238
                assert criterion in criteria
239
                if criterion == 'max_iters':
240
                    if self._iteration >= threshold:
241
                        return True
242
243
                    else:
                         return False
244
```

Chạy thuật toán: Kiểm tra điều kiện dừng – centroid

```
elif criterion == 'centroid':
245
                     E_new = [list(cluster._centroid) for cluster in self._clusters]
246
                     E_new_minus_E = [centroid for centroid in E_new
247
                                       if centroid not in self._E]
248
                     self._E = E_new
249
                     if len(E_new_minus_E) <= threshold:</pre>
250
251
                         return True
252
                     else:
                         return False
253
```

☐ Chạy thuật toán: Kiểm tra điều kiện dừng — similarity

```
else:
    new_S_minus_S = self._new_S - self._S
    self._S = self._new_S
    if new_S_minus_S <= threshold:
        return True
    else:
        return False</pre>
```

```
self._new_S = 0
for member in self._data:
max_s = self.select_cluster_for(member)
self._new_S += max_s
```

Dánh giá chất lượng phân cụm: Tính purity

```
def compute_purity(self):
    majority_sum = 0
    for cluster in self._clusters:
        member_labels = [member._label for member in cluster._members]
        max_count = max([member_labels.count(label) for label in range(20)])
        majority_sum += max_count
    return majority_sum * 1. / len(self._data)
```

$$\operatorname{purity}(\Omega, \mathbb{C}) = \frac{1}{N} \sum_{k=1,K} \max_{j} |\omega_k \cap c_j|$$

Dánh giá chất lượng phân cụm: Tính NMI

```
def compute_NMI(self):
290
          I_value, H_omega, H_C, N = 0., 0., 0., len(self._data)
291
292
          for cluster in self._clusters:
              wk = len(cluster. members) * 1.
293
              H_{omega} += - wk / N * np.log10(wk / N)
294
295
              member labels = [member. label
                                for member in cluster. members]
296
297
              for label in range(20):
                  wk_cj = member_labels.count(label) * 1.
298
                  cj = self._label_count[label]
299
                  I_value += wk_cj / N * 
300
                              np.log10(N * wk_cj / (wk * cj) + 1e-12)
301
302
          for label in range(20):
              cj = self._label_count[label] * 1.
303
              H_C += - cj / N * np.log10(cj / N)
304
          return I_value * 2. / (H_omega + H_C)
305
```

$$\begin{split} & \text{MMI}(\Omega,\mathbb{C}) = \frac{\text{I}(\Omega,\mathbb{C})}{[\text{H}(\Omega) + \text{H}(\mathbb{C})]/2} \\ & \text{L}(\Omega,\mathbb{C}) = \sum_{k} \frac{\left|\omega_{k} \cap c_{j}\right|}{N} \cdot \log_{10} \frac{N \cdot \left|\omega_{k} \cap c_{j}\right|}{\left|\omega_{k}\right| \cdot \left|c_{j}\right|} \\ & \text{L}(\Omega) = -\sum_{k} \frac{\left|\omega_{k}\right|}{N} \cdot \log_{10} \frac{\left|\omega_{k}\right|}{N} \\ & \text{L}(\mathbb{C}) = -\sum_{k} \frac{\left|c_{j}\right|}{N} \cdot \log_{10} \frac{\left|c_{j}\right|}{N} \end{split}$$

- Vấn đề khởi tạo tâm cụm:
 - > Kết quả của Kmeans phụ thuộc vào việc khởi tạo tâm cụm
 - => Làm vài lần và chọn lấy lần tốt nhất
 - hoặc Khởi tạo theo chiến lược:
 - * Dùng Kmeans++
 - * Cluster center initialization algorithm for K-means clustering^[*]

- ☐ Nội dung chính:
 - > Kmeans
 - > SVMs:
 - * Linear SVMs
 - * kernel SVMs

☐ Kmeans:

```
def clustering with KMeans():
          data, labels = load_data(data_path='../datasets/20news-bydate/20news-full-tfidf.txt')
64
          # use csr matrix to create a sparse matrix with efficient row slicing
65
          from sklearn.cluster import KMeans
66
          from scipy.sparse import csr_matrix
67
          X = csr matrix(data)
68
          print '======'
          kmeans = KMeans(
              n_clusters=20.
              init='random'.
              n_init=5, # number of time that kmeans runs with differently initialized centroids
              tol=1e-3, # threshold for acceptable minimum error decrease
              random state=2018 # set to get deterministic results
           ).fit(X)
          labels = kmeans.labels
```

Xem thêm: http://scikit-learn.org/stable/modules/generated/sklearn.cluster.KMeans.html

☐ SVMs: Linear SVMs

```
def classifying_with_linear_SVMs():
           train_X, train_y = load_data(data_path='../datasets/20news-bydate/20news-train-tfidf.txt')
35
           from sklearn.svm import LinearSVC
36
           classifier = LinearSVC(
               C=10.0, # penalty coeff
38
               tol=0.001, # tolerance for stopping criteria
39
               verbose=True # whether prints out logs or not
40
41
           classifier.fit(train_X, train_y)
42
43
           test_X, test_y = load_data(data_path='../datasets/20news-bydate/20news-test-tfidf.txt')
44
           predicted_y = classifier.predict(test_X)
45
           accuracy = compute_accuracy(predicted_y=predicted_y, expected_y=test_y)
46
           print 'Accuracy:', accuracy
```

Xem thêm: http://scikit-learn.org/stable/modules/generated/sklearn.svm.LinearSVC.html

☐ SVMs: Linear SVMs : Hàm compute_accuracy

```
def compute_accuracy(predicted_y, expected_y):
    matches = np.equal(predicted_y, expected_y)
    accuracy = np.sum(matches.astype(float)) / expected_y.size
    return accuracy
```

SVMs: Kernel SVMs:

```
radial basis function (RBF): K(\mathbf{x}_i, \mathbf{x}_j) = \exp(-\gamma ||\mathbf{x}_i - \mathbf{x}_j||^2), \ \gamma > 0
```

Chuẩn bị cho buổi tới

☐ Cài đặt tensorflow-GPU: https://www.youtube.com/watch?v=6iyweMKcX3w

Thank you